

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 140/2025/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” ngày 25 tháng 3 năm 2025 (nay thụ lý mới số 136/2025/TLST-DS ngày 01/7/2025).

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Quỹ tín dụng nhân dân Dĩnh Kế

Địa chỉ: Số nhà G đường L, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay phường B, tỉnh Bắc Ninh).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – Chức vụ: Giám đốc.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1976 và ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Số nhà B Ngõ A đường Đ, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay phường B, tỉnh Bắc Ninh).

Hiện bà C đang chấp hành án tại Trại giam N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ngày 24/8/2025, bà Nguyễn Thị C và ông Trần Văn C2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Q tín dụng nhân dân Dĩnh Kế tổng số tiền gốc và lãi 703.043.800 (*Bảy trăm lẻ ba triệu không trăm bốn mươi ba nghìn tám*

trăm) đồng, trong đó nợ gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 31.586.300 đồng, nợ lãi quá hạn 71.457.500 đồng phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 442503/HĐCV ngày 21/10/2021.

Kể từ ngày 25/7/2025 cho đến khi trả hết số tiền nợ, bà C ông C2 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 442503/HĐCV ngày 21/10/2021.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Nguyễn Thị C và ông Trần Văn C2 không trả được nợ như thỏa thuận nêu trên, Quỹ tín dụng nhân dân Dĩnh Kế có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 138, tờ bản đồ số 63, diện tích 108,2m², số AK 666856 do UBND thành phố B cấp ngày 17/07/2007. Số vào sổ cấp GCN: H 01955/QĐ số 218/QĐ-UBND.Q4-T146. Chủ tài sản là ông Trần Văn C2. Sinh năm 1973. Số CMND: 121287765. Cấp ngày: 28/3/2008. Nơi cấp: công an B và bà Nguyễn Thị C. Sinh năm: 1976. Số CMND: 121680814. Cấp ngày: 11/08/2015. Nơi cấp: Công an B, để thu hồi nợ.

2.3. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị C và ông Trần Văn C2 có nghĩa vụ trả cho Q tín dụng nhân dân Dĩnh Kế số tiền chi phí tố tụng 5.000.000 (Năm triệu) đồng vào ngày 24/8/2025.

2.4. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị C và ông Trần Văn C2 chịu số tiền 16.061.000 (Mười sáu triệu không trăm sáu mươi một nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Dĩnh Kế số tiền 15.299.000 (Mười lăm triệu hai trăm chín mươi chín nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002502 ngày 25/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng